

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2022/HSPT

Ngày: 11/3/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán: 1. Bà Đoàn Thị Hương Giang

2. Ông Bùi Đức Nam

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/HSPT ngày 18/01/2022 đối với bị cáo Phạm Văn H do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2021/HSST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng nghị:

Phạm Văn H, sinh ngày: 27/5/1979 tại Thành phố Cần Thơ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 79/15 Đ, phường A, quận N, Thành phố Cần Thơ (nay là 79/15 Đ, phường T, quận N, Thành phố Cần Thơ); Nơi cư trú: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn H (chết) và bà: Lê Thị R (chết);

Tiền án: Ngày 07/5/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 78/HSST. Bị cáo chấp hành án xong ngày 27/4/2019.

Nhân thân:

+ Ngày 04/01/2002 Cướp giết tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Cần Thơ xử phạt 01 năm tù;

+ Ngày 18/01/2003 cướp giết tài sản, bị Tòa án nhân dân Thị xã Cà Mau xử phạt 02 năm tù;

+ Ngày 08/10/2013 Trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 09 tháng tù.

+ Ngày 06/12/2014 sử dụng trái phép chất ma túy, bị Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 10 ra Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 07/12/2014 đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh. Đến ngày 24/12/2014, Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 10 ra Quyết định hủy Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 07/12/2014 và Công an Phường 12, Quận 10 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 27/12/2020. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/12/2020, bị cáo Phạm Văn H vào trong siêu thị Big C – số 268 đường Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, tìm bạn tên Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ). Đến 19 giờ 45 phút cùng ngày khi tới quầy bánh kẹo, bị cáo H nhìn thấy trong túi áo khoác của chị Trần Ý Thảo có lộ ra 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu xám nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo H dùng tay phải lấy chiếc điện thoại trong túi của chị Thảo rồi quay đi thì bị chị Thảo phát hiện đuổi theo, do bị phát hiện nên bị cáo H trả lại chiếc điện thoại cho chị Thảo, nhận lại tài sản, chị Thảo liền tri hô thì được bảo vệ siêu thị là ông Nguyễn Tấn Dương hỗ trợ bắt giữ bị cáo H giao cho Công an Phường 15, Quận 10. Công an Phường 15, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 14/01/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 xác định tại thời điểm bị chiếm đoạt, chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S của chị Thảo có giá trị là 2.200.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2021/HSST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ vào điểm g khoản 2, 5 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn giải quyết về trách nhiệm dân sự, hình phạt bổ sung, vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 kháng nghị phúc thẩm một phần bản án hình sự sơ thẩm số 83/2021/HS-ST, ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân Quận 10 về việc áp dụng tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự và mức hình phạt đã áp dụng đối với bị cáo Phạm Văn H. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm tuyên sửa một phần bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 10, theo hướng áp dụng khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và giảm hình phạt đã áp dụng đối với bị cáo Phạm Văn H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà bị cáo Phạm Văn H thực hiện đã nhận định:

Việc Tòa án nhân dân Quận 10 xét bị cáo Phạm Văn H có 02 tiền án, từ đó áp dụng tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là không đúng, gây bất lợi cho bị cáo. Việc bị cáo chưa nộp khoản tiền án phí của Bản án số 06/HSST, ngày 19/4/2002 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang là do Cơ quan thi hành án chưa nhận được bản án để thi hành chứ không phải đã thụ lý mà bị cáo chưa nộp, đây là lỗi của cơ quan nhà nước. Căn cứ Điều 60, Điều 70 Bộ luật hình sự, thì bản án số 06/HSST, ngày 19/4/2002 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang có thời hiệu thi hành án là 05 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực, tính đến ngày 27/12/2020 (Ngày bị cáo phạm tội mới) đã hết thời hiệu thi hành. Do đó, bị cáo Phạm Văn H đương nhiên được xóa án tích. Do đó bị cáo Phạm Văn H chỉ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, sửa một phần bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 10, theo hướng áp dụng khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và giảm hình phạt đã áp dụng đối với bị cáo Phạm Văn H, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 10, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 10, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Phạm Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản định giá, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phạm Văn H đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S có giá trị là 2.200.000 đồng. Đối chiếu với quy định của pháp luật nên có căn cứ để xác định bị cáo Phạm Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã kết tội bị cáo theo tội danh trên là có căn cứ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 kháng nghị phúc thẩm một phần bản án, về việc áp dụng tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự và mức hình phạt đã áp dụng đối với bị cáo Phạm Văn H. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm tuyên sửa một phần bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 10, theo hướng áp dụng khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và giảm hình phạt đã áp dụng đối với bị cáo Phạm Văn H.

Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét kháng nghị, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Việc Tòa án nhân dân Quận 10 xét xử bị cáo Phạm Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tuy nhiên việc Tòa án nhân dân Quận 10 nhận định ngày 04/01/2002, bị cáo thực hiện hành vi “*Cướp giật tài sản*”, bị Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Cần Thơ xử phạt 01 năm tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt chính nhưng nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích, từ đó áp dụng tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” theo điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là

không đúng quy định của pháp luật. Vì, qua xác minh tại các cơ quan thi hành án thì việc bị cáo chưa nộp khoản tiền án phí của Bản án số 06/HSST, ngày 19/4/2002 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang là do Cơ quan thi hành án chưa nhận được bản án để thi hành chứ không phải đã thụ lý mà bị cáo chưa nộp, đây là lỗi của cơ quan nhà nước. Căn cứ Điều 60, Điều 70 Bộ luật hình sự, thì bản án số 06/HSST, ngày 19/4/2002 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang có thời hiệu thi hành án là 05 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực, tính đến ngày bị cáo phạm tội mới (27/12/2020) đã hết thời hiệu thi hành. Do đó, bị cáo Phạm Văn H đương nhiên được xóa án tích. Do đó bị cáo Phạm Văn H chỉ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét về mức hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần thực hiện các hành vi phạm tội xâm phạm sở hữu về tài sản, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt không lớn, nên cần giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Do bị cáo được đương nhiên xóa án tích đối với Bản án số 06/HSST, ngày 19/4/2002 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, nên không xem bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy trong trường hợp này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Tuy nhiên do không có kháng cáo kháng nghị theo hướng áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này đối với bị cáo, nên theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã bị thu hồi trả cho chủ sở hữu nên thiệt hại không lớn; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, sửa một phần Bản án sơ thẩm số: 83/2021/HSST, ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn H 02(hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2020.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 10; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp (1)
- THA Quận 10; (2)
- TAND Quận 10; (2)
- Công an Quận 10; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng